

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN B
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 84/2021/HSST

Ngày 25/10/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN B, TỈNH QUẢNG NAM**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Trung.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Ban

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hòa - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại Hội trường Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện B, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/2021/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

1/ Trần Duy X (X M), Sinh năm 1987, Sinh trú quán: Thôn Thanh Q 6, xã Điện Thắng Tr, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Trần V, Sinh năm 1964 và bà Hà Thị L, Sinh năm 1964, có vợ Trần Thị Th, sinh năm 1991, có con là Trần Gia H, sinh năm 2014, Tiền án: Ngày 30/3/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện B xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 30/4/2020, Tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/7/2021, chuyển tạm giam ngày 13/7/2021 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 11 giờ 10 phút ngày 08/7/2021, Công an xã Điện Thắng Tr, thị xã Điện B tiến hành kiểm tra nhà của bị cáo Trần Duy X tại thôn Thanh Q 6, xã Điện Thắng Tr, thị xã Điện B. Qua kiểm tra tại phòng ngủ của bị cáo X, tổ công tác phát hiện trên nền phòng ngủ có một bộ dụng cụ ma túy đá gồm một bình nhựa có nắp, một ống hút nhựa và một nỏ thủy tinh, tại tủ quần áo có một túi ni lông trong suốt, kích thước (7,5x4cm), trên miệng túi có viền màu đỏ, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, một bột lửa màu xanh. Bị cáo X khai nhận túi chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá, bị cáo X mua về để sử dụng. Công an xã Điện Thắng Tr

phối hợp với Đội CSĐT tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã Điện B tiến hành cân và thử nhanh cho kết quả như sau: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,39 gam. Công an xã Điện Thắng Tr tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo X về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự, bàn giao hồ sơ, vật chứng và đối tượng cho Cơ quan CSĐT để tiếp tục điều tra.

Quá trình điều tra bị cáo X khai nhận: Vào ngày 06/7/2021, bị cáo X có nhu cầu sử dụng ma túy nên đi bộ đến khu vực ngã ba Tứ Câu thuộc xã Điện Thắng B, thị xã Điện B tình cờ gặp người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 300.000 đồng ma túy đá và bị cáo X mang ma túy về cất giấu ở phòng ngủ nhà bị cáo X thuộc thôn Thanh Q 6, xã Điện Thắng Tr. Sau đó, bị cáo X mang gói ma túy ra sử dụng khoảng 03 lần (dùng một mình tại phòng ngủ), số ma túy còn lại bị cáo X chưa sử dụng hết cất giấu trong tủ quần áo ở phòng ngủ nhà bị cáo X. Đến khoảng 11 giờ ngày 08/7/2021, bị cáo X đang ở phòng ngủ thì bị Cơ quan Công an vào kiểm tra phát hiện bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá dưới nền và gói ma túy đá bị cáo X đang cất giấu trong tủ quần áo, số ma túy trên bị cáo X cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ Kết luận giám định số 900/C09C-Đ2 ngày 12/7/2021 của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng thì chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong niêm phong gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng là 0,39 gam.

Methamphetamine là chất ma túy được qui định trong danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra tạm giữ: Một phong bì màu trắng số 900/C09C-Đ2 của phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng đã được niêm phong. Một bình nhựa có nắp, một ống hút nhựa và một nỏ thủy tinh; một bật lửa màu xanh; một điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, bên trong có sim số 0774486032 của bị cáo X. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện B trả lại cho Trần Duy X.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B thì bị cáo Trần Duy X bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt các bị cáo Trần Duy X từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy một phong bì màu trắng số 900/C09C-Đ2 của phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng đã được niêm phong; 01 bình nhựa có nắp, 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, 01 bật lửa màu xanh.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về

kết luận điều tra và quyết định truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo X thừa nhận vào ngày 06/7/2021, bị cáo X có nhu cầu sử dụng ma túy nên đi bộ đến khu vực ngã ba Tứ Câu thuộc xã Điện Thắng B, thị xã Điện B tình cờ gặp người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 300.000 đồng ma túy đá và bị cáo X mang ma túy về cất giấu ở phòng ngủ nhà bị cáo X thuộc thôn Thanh Q 6, xã Điện Thắng Tr. Sau đó, bị cáo X mang gói ma túy ra sử dụng khoảng 03 lần (dùng một mình tại phòng ngủ), số ma túy còn lại bị cáo X chưa sử dụng hết cất giấu trong tủ quần áo ở phòng ngủ nhà bị cáo X. Đến khoảng 11 giờ ngày 08/7/2021, bị cáo đang ở phòng ngủ thì bị Cơ quan Công an vào kiểm tra phát hiện bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá dưới nền và gói ma túy đá bị cáo X đang cất giấu trong tủ quần áo, số ma túy trên bị cáo X cất giấu để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua các biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 08/7/2021, biên bản cân xác định khối lượng, thử mẫu phát hiện nhanh các chất ma túy và niêm phong vật chứng lập ngày 08/7/2021. Tại Kết luận giám định số 900/C09C-Đ2 ngày 12/7/2021 của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng thì chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong niêm phong gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng là 0,39 gam. Methamphetamine là chất ma túy danh mục II, STT: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Do đó hành vi của bị cáo X đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Chất ma túy đang là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm và bạo lực trong xã hội; làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội; còn là tác nhân của căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS. Bị cáo X có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, về động cơ mục đích phạm tội bị cáo mua ma túy chỉ để

cho bản thân sử dụng với trọng lượng là 0,39 gam, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo X vào ngày 30/3/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện B xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 30/4/2020 đến nay chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do đó bị cáo thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự,

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Tại phiên tòa, bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có cha là Trần V tham gia thanh niên xung phong. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Ngoài ra tại phiên tòa bị cáo X khai có bà ngoại là Nguyễn Thị L là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, đây không phải là đối tượng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 và điểm c mục 5 Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo X tại ngã ba Tứ Câu, xã Điện Thắng B, thị xã Điện B, bị cáo X khai không biết lai lịch và địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B về Điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản” HĐXX xét thấy, các bị cáo có nghề nghiệp là lao động phổ thông, nhưng thu nhập không ổn định. Do vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy một phong bì số 900/C09C-Đ2 của phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng đã được niêm phong; 01 bình nhựa có nắp, 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, 01 bật lửa màu xanh. (Vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện B quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2021).

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Duy X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Duy X 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/7/2021.

Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy một phong bì số 900/C09C-Đ2 của phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng đã được niêm phong; 01 bình nhựa có nắp, 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, 01 bật lửa màu xanh. (Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện B quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2021).

Về án phí Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Duy X phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được cấp, tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Phòng PV27 CA.Quảng Nam
- Đội Tổng hợp Công an Điện B;
- Phòng HSNV Sở Tư Pháp Q Nam;
- Lưu hồ sơ, án văn.
- Thi hành án.

(Đã ký)

Nguyễn Nam Trung